

# Xin Chào Việt Nam

## Biến động thị trường

	12/12	1 ngày	1T	3T	YTD
VNIndex (điểm, %)	1,032.07	(1.9)	8.1	(17.4)	(31.1)
GTGD (tỷ đồng)	16,396				
VN30 (điểm, %)	1,037.42	(2.6)	9.3	(18.7)	(32.4)

## Các chỉ số

	12/12	1 ngày	1T	3T	YTD
TPCP 1 năm (% đcb)	4.70	(0.1)	(0.0)	1.8	4.2
TPCP 3 năm (% đcb)	4.76	(0.0)	0.0	1.6	4.1
VND/USD (%)	23,609	0.7	4.9	(0.4)	(3.3)
VND/JPY (%)	17,264	1.3	2.9	(4.5)	14.7
VND/EUR (%)	24,922	0.1	2.3	(4.3)	3.9
VND/CNY (%)	3,385	1.0	4.1	0.3	6.1
	Phiên trước	1 ngày	1 tuần	1T	YTD
TPKB Mỹ 10 năm (% đcb)	3.53	(0.0)	(0.3)	0.2	2.0
WTI (USD/thùng, %)	70.65	(0.5)	(20.6)	(19.5)	(6.1)
Vàng (USD/oz, %)	75.65	(0.6)	(21.2)	(19.5)	(2.7)

## Giao dịch NĐT tổ chức trong nước

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
NVL	(37.4)	TPB	(137.0)
PET	2.0	NVL	(37.4)
VIC	42.1	FUEVFNVD	(27.6)
TCB	26.3	SBT	(11.3)
FPT	33.2	DGC	(5.8)

## Giao dịch khối ngoại

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
DGC	65.6	VNM	(39.9)
SHB	40.3	VRE	(35.2)
FRT	34.9	VHM	(31.8)
MSN	30.1	KDH	(29.8)
STB	28.3	HPG	(28.7)

## Biến động theo ngành

Top 5 ngành tăng	%	Top 5 ngành giảm	%
Vận tải	1.6	Truyền thông & giải trí	(7.0)
Hàng hóa cá nhân	1.5	Dịch vụ viễn thông	(5.8)
Năng lượng	1.2	Tài chính khác	(5.4)
Dịch vụ tiêu dùng	0.9	Bất động sản	(5.0)
Bảo hiểm	0.8	Phần cứng & thiết bị	(3.9)

## CÓ GÌ HÔM NAY?

### Nhận định thị trường & Tin tức

- Nhận định thị trường:** Chốt lời trên nhóm Bất động sản

### Vĩ mô & Chiến lược

- Fundflow:** Lực cầu duy trì tại Việt Nam trong 3 tháng vừa qua
- Chứng quyền:** Hoạt động giao dịch tiếp tục tập trung trên các chứng quyền có STB là TSCS

### Lịch sự kiện

## KIS ước tính lợi nhuận doanh nghiệp

	LNHĐ (Tỷ đồng)	LN ròng (Tỷ đồng)	Tăng EPS (% n/n)	PE (x)	PB (x)	EV/EBITDA (x)	ROE (%)
2018	191,785	119,519	29.7	15.2	2.7	13.6	17.7
2019	238,659	144,922	24.2	13.8	2.4	11.0	17.4
2020	270,014	151,973	49.7	11.0	1.8	9.7	16.2
2021	304,264	177,159	18.7	9.3	1.5	8.7	16.4

Lưu ý: Dữ liệu tính toán của KIS bao gồm 35 công ty, chiếm 58% lợi nhuận của tổng số doanh nghiệp niêm yết (VN Index) dựa trên mức thu nhập trung bình 3 năm qua

## KIS ước tính chỉ báo vĩ mô Việt Nam

	2Q21	3Q21	4Q21	1Q22F	2020	2021	2022F
GDP (% n/n)	6.6	(6.0)	5.2	6.0	2.9	2.6	7.5
Cán cân thương mại (tỷ USD)	(3.8)	(1.0)	5.4	1.5	19.9	4.0	6.0
CPI (% n/n, TB)	2.7	2.5	1.9	2.5	3.2	1.8	3.5
LS chiết khấu (% cuối kỳ)	2.5	2.5	2.5	2.5	2.5	2.5	2.5
VND/USD (tb)	23,043	22,878	22,787	22,900	23,252	22,936	23,200
GDP Mỹ (% n/n)	6.6	2.0	6.9	1.1	5.9	5.7	1.8
GDP Trung Quốc (% n/n)	7.9	4.9	2.9	4.3	8.1	8.1	3.2

Nguồn: KIS, Bloomberg

## Nhận định thị trường & Tin tức

### Nhận định thị trường

#### Chốt lời trên nhóm Bất động sản

Thị trường chứng khoán đảo chiều đi xuống do tâm lý lo ngại của nhà đầu tư về áp lực bán trên nhóm cổ phiếu Bất động sản.

Đóng cửa, VNIndex mất 1.88%, đóng cửa ở mức 1,032 điểm. Trong khi đó, khối lượng giao dịch là 877 triệu cổ phiếu/16,395 tỷ đồng, giảm tương ứng 13%/5% so với trung bình tuần trước.

Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục mua ròng với giá trị ròng 334 tỷ đồng trên HSX. Họ mua nhiều nhất DGC, SHB và FRT với giá trị ròng lần lượt là 65 tỷ đồng, 40 tỷ đồng và 34 tỷ đồng.

Bất động sản có diễn biến xấu do HDG (-2.66%), NLG (-5.46%), PDR (-6.06%), SCR (-5.24%), VHM (-6.65%) và VRE (-6.40%). Đáng chú ý là CEO, DIG, DXG, KBC, KDH và VIC giảm sàn.

Áp lực bán đẩy Ngân hàng và Chứng khoán đi xuống, cụ thể là SSI (-5.43%), HCM (-5.87%), VCI (-6.95%), VND (-6.77%), ACB (-2.39%), BID (-2.81%), CTG (-2.14%), HDB (-3.57%), MBB (-2.75%), STB (-4.91%) và TCB (-3.72%).

Một số cổ phiếu cấu thành VN30Index giảm hơn 1% như HPG (-3.13%), VNM (-1.88%), GVR (-1.66%) và FPT (-1.28%).

Ngược lại, dòng tiền chảy vào một số mã chủ chốt như NVL (+6.91%), PLX (+2.30%), TPB (+1.78%) và BVH (+1.25%).

Rủi ro điều chỉnh gia tăng trong ngắn hạn do áp lực bán gia tăng trong phiên hôm qua. Do đó, nếu chỉ số VNIndex đóng cửa dưới 1,000 điểm thì xu hướng điều chỉnh sẽ được xác nhận khi đó nhà đầu tư nên giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

## Vĩ mô & Chiến lược

### Fundflow

#### Lực cầu duy trì tại Việt Nam trong 3 tháng vừa qua

- ▶ Dòng vốn ngoại tại Việt Nam

Lực cầu từ khối tiếp tục chiếm ưu thế. Giá trị mua ròng là 4,335 tỷ đồng. Hoạt động mua ròng tập trung trên các nhóm ngành chủ đạo như Bất động sản, Tài chính, và Nguyên vật liệu, chủ yếu tập trung trên VIC, VHM, KDH, SSI, STB, CTG, và HPG. Ở chiều ngược lại, DV tiện ích chịu áp lực bán lớn nhất khi GAS bị bán ròng mạnh

- ▶ Nhận định dòng vốn ETF tại Đông Nam Á

Dòng vốn tích cực tại Đông Nam Á ghi nhận ở 45 triệu USD. Cụ thể, dòng vốn tích cực tiếp tục được dẫn dắt bởi lực cầu trên các quỹ ETFs của Việt Nam trong khi hoạt động dòng vốn tại cái thị trường khác là không đáng kể, ngoại trừ Indonesia khi quốc gia này bị rút 10 triệu USD trong tuần qua.

Dòng vốn tích cực vẫn tiếp tục duy trì tại Việt Nam trong 3 tháng vừa qua, ghi nhận ở mức 56 triệu USD trong tuần trước. Cụ thể, dòng vốn tích cực trong tuần trước được thúc đẩy bởi lực cầu trên VFMVN Diamond, VanEck, và Fubon. Đáng chú ý, dòng vốn tích cực tiếp tục lan rộng trên các ETFs chủ đạo khác. Ngoài ra, áp lực rút vốn trên VFMVN Diamond đã hoàn toàn biến mất khi quỹ này thu hút dòng vốn tích cực ở mức cao trong 2 tháng liên tiếp. Dòng vốn duy trì ở mức cao tại Việt Nam trong tuần trước và lực cầu duy trì trên các ETFs chủ đạo khác, điều này hàm ý rằng dòng vốn hiện tại có mức ổn định cao. Do vậy, chúng tôi kì vọng rằng dòng vốn tích cực sẽ tiếp tục duy trì tại Việt Nam trong những tuần sắp tới.

**Chứng quyền****Hoạt động giao dịch tiếp tục tập trung trên các chứng quyền có STB là TSCS**

## ► Thống kê thị trường

Trong tuần trước, hoạt động giao dịch tiếp tục tăng trên thị trường chứng quyền khi thị trường cơ sở vẫn duy trì hoạt động sôi nổi. Bên cạnh đó, giá trị giao dịch cũng duy trì ở mức cao, ghi nhận ở mức 58 tỷ VND, cao nhất trong 3 tháng vừa qua. Đối với giá trị giao dịch theo tài sản cơ sở, chứng quyền có tài sản cơ sở là HPG thu hút phần lớn hoạt động giao dịch, tiếp đến là STB, VHM và VRE. Với mã chứng quyền, CHPG2225 (3.1%) ghi nhận hoạt động giao dịch lớn nhất, tiếp đến là CTCB2214 (7.7%), CSTB2222 (6.4%) và CHPG2221 (23.1%).

## ► Hoạt động giao dịch khối ngoại

Với hoạt động giao dịch khối ngoại, áp lực bán tiếp tục chiếm ưu thế. Giá trị bán ròng ghi nhận ở 3.2 tỷ đồng (+74% wow). Đối với giá trị giao dịch theo tài sản cơ sở, khối ngoại tập trung vào những mã chứng quyền có tài sản cơ sở là STB, tiếp đến là VHM và VRE.

Với mã chứng quyền, CVJC2206 (-10.7%), CKDH2209 (12.2%), và CVJC2204 (11.5%) thu hút phần lớn lực cầu ngoại trong khi áp lực bán tập trung chủ yếu trên CSTB2222 (6.4%), CVHM2217 (-19%), và CHPG2215 (8%).

**Lịch sự kiện**► **Lịch sự kiện**

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị (tỷ đồng)
13/12/2022	12/01/2023	DOC	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (450/cp)	4.50%	450
13/12/2022		DOC	UPCOM	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
13/12/2022	23/12/2022	NLG	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (300/cp)	3.00%	300
13/12/2022		SJ1	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/12/2022	10/01/2023	BSL	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (400/cp)	4.00%	400
14/12/2022	14/12/2022	DHC	HOSE	Cổ tức cổ phiếu	15.00%	
14/12/2022	29/12/2022	DHC	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,000/cp)	10.00%	1,000
14/12/2022	28/12/2022	DRL	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (3,000/cp)	30.00%	3,000
14/12/2022	05/01/2023	DVC	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (600/cp)	6.00%	600
14/12/2022	29/12/2022	DVP	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,000/cp)	10.00%	1,000
14/12/2022	29/12/2022	GDT	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,000/cp)	10.00%	1,000
14/12/2022	14/12/2022	HUG	UPCOM	Cổ phiếu thưởng	20.00%	
14/12/2022		NAU	UPCOM	Đại hội Cổ đông Bất thường		
14/12/2022	26/12/2022	VTE	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (150/cp)	1.50%	150
15/12/2022	09/01/2023	A32	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,000/cp)	10.00%	1,000
15/12/2022		ABB	UPCOM	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
15/12/2022		CBS	UPCOM	Đại hội Cổ đông Bất thường		
15/12/2022	29/12/2022	CHS	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (400/cp)	4.00%	400

15/12/2022	28/12/2022	CLH	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,200/cp)	12.00%	1,200
15/12/2022	16/01/2023	HTI	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,000/cp)	10.00%	1,000
15/12/2022	26/12/2022	TET	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (600/cp)	6.00%	600
15/12/2022	29/12/2022	VSI	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,000/cp)	10.00%	1,000
16/12/2022	30/12/2022	DHN	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (800/cp)	8.00%	800
16/12/2022		FUEDCMID		Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
16/12/2022	18/01/2023	GTS	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (400/cp)	4.00%	400
16/12/2022		TCO	HOSE	Đại hội Cổ đông Bất thường		
16/12/2022	31/03/2023	TRC	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,000/cp)	10.00%	1,000

- **Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với cổ phiếu dựa trên lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng tới**
  - MUA: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là 15% hoặc hơn.
  - Nắm giữ: Tổng lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 15%.
  - Bán: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là -5% hoặc thấp hơn.
  - CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không cung cấp giá mục tiêu với cổ phiếu khuyến nghị Nắm giữ hoặc Bán.
- **Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với ngành trong 12 tháng tới**
  - Nâng tỷ trọng: Khuyến nghị tăng tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
  - Trung lập: Khuyến nghị giữ tỷ trọng của ngành trong danh mục bằng với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
  - Giảm tỷ trọng: Khuyến nghị giảm tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- **Xác nhận của chuyên viên phân tích**

Chúng tôi, chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này, xác nhận rằng báo cáo phản ánh chính xác quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty được phân tích trong báo cáo. Chúng tôi cũng xác nhận rằng chúng tôi đã, đang và sẽ không nhận được các khoản lợi ích cá nhân nào, liên quan đến khuyến nghị và quan điểm trong báo cáo, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.

## Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2022 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.